

THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN DƯỢC LIỆU VÀ CÔNG TÁC BẢO TỒN NGUỒN GEN CÂY THUỐC TẠI TỈNH THANH HÓA

Nguyễn Trọng Chung¹, Lê Hùng Tiến¹, Phạm Văn Năm¹, Đào Văn Châu¹

TÓM TẮT

Bảo tồn tính đa dạng sinh học là một trong những nhu cầu cấp thiết không những của Việt Nam mà còn của cả toàn thế giới. Cho đến nay, Việt Nam đã điều tra ghi nhận 5117 loài thực vật có giá trị làm thuốc. Tuy nhiên trong những năm gần đây thực trạng khai thác tràn lan và sự thiếu ý thức của một bộ phận người dân đã làm nguồn tài nguyên dược liệu ngày một cạn kiệt, một số loài đứng trước nguy cơ tuyệt chủng. Vườn lưu giữ và bảo tồn cây thuốc Thanh Hóa hiện đang lưu giữ và bảo tồn 169 nguồn gen chủ yếu nằm trong lớp 2 lá mầm ngành hạt kín, với đa dạng về bộ phận sử dụng làm thuốc cũng như dạng sống, vườn cây thuốc Thanh Hóa là nơi lưu giữ và bảo tồn cây thuốc đặc trưng của khu vực Bắc Trung Bộ.

Từ khóa: Bảo tồn nguồn gen, cây thuốc, dược liệu.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong nguồn tài nguyên thực vật phong phú và đa dạng ở Việt Nam, cây thuốc có một vị trí và vai trò quan trọng trong việc chăm sóc sức khỏe cộng đồng. Việt Nam nằm trong kiểu khí hậu nhiệt đới gió mùa nên thực vật nói chung, nhóm thực vật có giá trị làm thuốc nói riêng rất đa dạng và phong phú và đã ghi nhận có 5117 loài thực vật có công dụng làm thuốc [4][1].

Theo tổ chức Y tế thế giới (WHO) cho đến nay có trên 80% dân số thế giới sử dụng thuốc có nguồn gốc từ cây cỏ trong chăm sóc sức khỏe ban đầu. Bước sang thế kỷ XXI, con người càng hiểu rõ hơn về giá trị của sức khỏe và càng quan tâm tới sức khỏe nhiều hơn. Sử dụng các sản phẩm tự nhiên dùng làm thuốc chữa bệnh, thực phẩm, mỹ phẩm và các sản phẩm khác trong công nghiệp hiện nay tại Việt Nam và các nước trên thế giới có xu thế ngày càng phát triển. Nhu cầu dược liệu ngày càng lớn và nhiều sản phẩm không thể thay thế.

Tuy nhiên, nguồn tài nguyên dược liệu tự nhiên đang ngày một cạn kiệt, nhiều loài đang đứng trước nguy cơ tuyệt chủng, cây dược liệu nuôi trồng đang bị thu hẹp hoặc phát triển một cách tự phát mất cân đối. Sự giảm sút nguồn dược liệu có nhiều nguyên nhân, chủ quan lẫn khách quan như chiến tranh, sự khai thác tràn lan, trình độ nhận thức con người còn hạn chế nhất là tại vùng miền núi nơi có nhiều tài nguyên sinh vật... Hơn nữa trước yêu cầu của phát triển kinh tế, xã hội, chúng ta đang phải đối mặt mâu thuẫn giữa cung và cầu, bảo tồn và khai thác sử dụng nguồn tài nguyên quý giá này [2; tr.97-105].

Trước thực trạng sử dụng và khai thác nguồn tài nguyên dược liệu, nhóm nghiên cứu đã thực hiện việc đánh giá tính đa dạng nguồn gen cây thuốc trên cơ sở vườn bảo tồn và lưu giữ nguồn gen cây thuốc tại vườn cây thuốc Trung tâm nghiên cứu dược liệu Bắc Trung Bộ để tạo cơ sở cho công tác bảo tồn và lưu giữ cho các năm tiếp theo.

¹ Trung tâm nghiên cứu Dược liệu Bắc Trung Bộ, Viện Dược liệu; Email: nguyenchung0503@gmail.com

2. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu

Các loài thực vật có công dụng làm thuốc đã và đang được bảo tồn và lưu giữ tại vườn bảo tồn cây thuốc Trung tâm nghiên cứu Dược liệu Bắc Trung Bộ, phố Tân Trọng, phường Quảng Thành, thành phố Thanh Hóa.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Xác định tên khoa học bằng phương pháp hình thái so sánh, kết hợp với các khóa phân loại trong các Bộ thực vật chí hiện có.

Theo dõi sự sinh trưởng và phát triển của các loài được bảo tồn và lưu giữ bằng quan sát thực tế, thu thập dẫn liệu về sinh trưởng và phát triển [5, tr.57-72].

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

3.1. Công tác bảo tồn nguồn gen cây thuốc tại tỉnh Thanh Hóa

Nhằm phục vụ cho công tác nghiên cứu, lưu giữ và bảo tồn nguồn gen cây thuốc tại khu vực Bắc Trung Bộ nói chung và tỉnh Thanh Hóa nói riêng. Trung tâm nghiên cứu Dược liệu Bắc Trung Bộ được thành lập theo Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 22/10/2001 của Bộ Y tế với chức năng nhiệm vụ nghiên cứu toàn diện về kỹ thuật nuôi, trồng và sơ chế cây, con làm thuốc nhằm mục đích tạo nguồn nguyên liệu làm thuốc phục vụ cho nghiên cứu thuốc mới. Trong những năm gần đây công tác bảo tồn, phát triển các nguồn gen cây thuốc đã gặt hái được nhiều thành công bước đầu.

Bảo tồn nguồn gen trên đồng ruộng

Thực hiện mục tiêu lưu giữ và bảo tồn các nguồn gen đặc trưng của khu vực, hàng năm Trung tâm đã tiến hành thu thập bổ sung các loài cây thuốc nhằm lưu giữ nguồn gen và giống cây thuốc; tổ chức bảo tồn và nghiên cứu các biện pháp bảo tồn, lưu giữ các nguồn gen và giống cây thuốc [3]. Đến năm 2022, Vườn bảo tồn nguồn gen cây thuốc tại Trung tâm nghiên cứu dược liệu Bắc Trung Bộ có 169 nguồn gen, trong đó có rất nhiều nguồn gen đặc trưng và có giá trị cao:

Bảng 1. Danh mục các nguồn gen lưu giữ và bảo tồn tại Trung tâm nghiên cứu Dược liệu Bắc Trung Bộ

STT	Tên Việt Nam	Tên khoa học	Dạng sống	Bộ phận sử dụng làm thuốc
1	Ba chẽ	<i>Dendrolobium triangulare</i> (Retz.) Schindl.	Thân gỗ	Cành non, lá
2	Ba kích	<i>Morinda officinalis</i> How	Thân bụi	Củ
3	Bạc hà (TN8)	<i>Mentha arvensis</i> L.	Thân thảo	Cành non, lá
4	Bạc thau	<i>Argyreia acuta</i> Lour.	Thân gỗ	Cành non, lá
5	Bạch chỉ nam	<i>Millettia pulchra</i> Kurz.	Thân gỗ	Rễ
6	Bạch đồng nữ	<i>Clerodendrum petasites</i> (Lour.) Moore	Thân gỗ	Rễ
7	Bạch hoa xà	<i>Plumbago zeylanica</i> L.	Thân bụi	Rễ
8	Bán hạ	<i>Typhonium trilobatum</i> (L.) Schott	Thân thảo	Củ

9	Bầu đất tím	<i>Gynura procumbens</i> (Lour) Merr.	Thân thảo	Lá, cành non
10	Bình vôi lá nhỏ	<i>Stephania kwangsiensis</i> H.S.Lo	Thân leo	Củ
11	Bồ công anh	<i>Lactuca indica</i> L.	Thân thảo	Cả cây
12	Bồ cu vể	<i>Breynia fruticosa</i> (L.) Hook. f.	Thân gỗ	Cành non, lá
13	Bồ kết	<i>Gleditsia australis</i> F.B.Forbes & Hemsl.	Thân gỗ	Quả
14	Bông bông	<i>Dracaena angustifolia</i> Roxb.	Thân thảo	Củ
15	Bún thiêu	<i>Crateva nurvala</i> Buch.-Ham.	Thân gỗ	Vỏ
16	Bưởi bung	<i>Acronychia pedunculata</i> (L.) Miq	Thân gỗ	Rễ
17	Cà độc dược	<i>Datura metel</i> L.	Thân gỗ	Quả
18	Cà gai leo	<i>Solanum procumbens</i> Lour	Thân bụi	Cả cây
19	Cam thảo đất	<i>Scoparia dulcis</i> L.	Thân gỗ	Cả cây
20	Chân chim bầu dục	<i>Schefflera elliptica</i> (Blume) Harms	Thân gỗ	Cành non, lá
21	Chân chim núi	<i>Schefflera petelotii</i> Merr.	Thân gỗ	Cành non, lá
22	Chanh	<i>Citrus limonia</i> Osb.	Thân gỗ	Quả
23	Chè dây	<i>Ampelopsis cantoniensis</i> (Hook. & Arn.) Planch.	Thân gỗ	Cành non, lá
24	Chè vằng	<i>Jasminum subtriplinerve</i> Blume	Thân bụi	Cành non, lá
25	Chia vôi	<i>Cissus triloba</i> (Lour.) Merr.	Thân leo	Cả cây
26	Chùm ngây	<i>Moringa oleifera</i> lamk.	Thân gỗ	Cành non, lá
27	Cỏ sữa lá lớn	<i>Euphorbia hirta</i> L.	Thân thảo	Cả cây
28	Cỏ sữa lá nhỏ	<i>Euphorbia thymifolia</i> L.	Thân thảo	Cả cây
29	Cối xay	<i>Abutilon indicum</i> (L.) Sweet	Thân gỗ	Cả cây
30	Cơm rượu	<i>Glycosmis pentaphylla</i> (Retz.) Correa	Thân gỗ	Cả cây
31	Cốt khí củ	<i>Reynoutria japonica</i> Houtt	Thân gỗ	Rễ
32	Củ nâu	<i>Dioscorea cirrhosa</i> Lour	Thân leo	Củ
33	Cúc hoa vàng	<i>Chrysanthemum indicum</i> L.	Thân thảo	Hoa
34	Cúc tần	<i>Pluchea indica</i> (L.) Less	Thân thảo	Cành non, lá
35	Đại	<i>Plumeria rubra</i> L.	Thân gỗ	Cả cây
36	Đại bi	<i>Blumea balsamifera</i> (L.) DC.	Thân thảo	Cành non, lá
37	Dành dành	<i>Gardenia jasminoides</i> J.Ellis	Thân gỗ	Cả cây
38	Dâu tằm	<i>Morus alba</i> L.	Thân gỗ	Cành non, lá
39	Dây đau xương	<i>Tinospora sinensis</i> (Lour.) Merr	Thân leo	Cành non, lá
40	Dây Thià canh	<i>Gymnema sylvestre</i> (Retz.) R. Br. ex Schult.	Thân leo	Cành non, lá
41	Địa liên	<i>Kaempferia galanga</i> L.	Thân thảo	Củ
42	Diệp hạ châu	<i>Phyllanthus amarus</i> Schum.	Thân thảo	Cả cây
43	Đinh lăng lá nhỏ	<i>Polyscias filicifolia</i> (Moore ex Fourn.) L.H.Bailey	Thân bụi	Củ
44	Đơn châu châu	<i>Aralia armata</i> (Wall. ex G. Don) Seem.	Thân thảo	Cành non, lá
45	Đơn mặt trời	<i>Excoecaria cochinchinensis</i> Lour.	Thân gỗ	Cành non, lá
46	Đơn răng cưa	<i>Maesa balansae</i> Mez	Thân gỗ	Cành non, lá
47	Đơn trắng	<i>Ixora finlaysoniana</i> Wall.	Thân gỗ	Cành non, lá
48	Dong ta	<i>Canna edulis</i> Ker	Thân bụi	Củ
49	Dừa cạn hoa đỏ	<i>Catharanthus roseus</i> (L.) G. Don	Thân gỗ	Cành non, lá
50	Gác	<i>Momordica cochinchinensis</i> (Lour.) Spreng.	Thân leo	Quả
51	Gai kim vàng	<i>Barleria prionotis</i> L.	Thân bụi	Cành non, lá

52	Gối hạc	<i>Leea rubra</i> Blume ex Spreng.	Thân gỗ	Rễ
53	Gừng	<i>Zingiber officinale</i> Roscoe	Thân thảo	Củ
54	Hà thủ ô trắng	<i>Streptocaulon juvenas</i> (Lour.) Merr.	Thân leo	Củ
55	Hẹ	<i>Allium odorum</i> L.	Thân thảo	Cành non, lá
56	Hồ vĩ	<i>Sansevieria trifasciata</i> Prain	Thân bụi	Cành non, lá
57	Hoa tỏi	<i>Mansoa hymenaea</i> (DC.) A.H.Gentry	Thân leo	Cành non, lá
58	Hoàn ngọc (Con khi đỏ)	<i>Strobilanthes schomburgkii</i> (Craib) J. R. I. Wood	Thân bụi	Cành non, lá
59	Hoàng đằng	<i>Fibraurea recisa</i> Pierre	Thân gỗ	Rễ
60	Hoàng nàn	<i>Strychnos wallichiana</i> Stend. ex. DC.	Thân gỗ	Vỏ
61	Hôi đầu thảo	<i>Tacca phantaginea</i> (Hance) Drenth.	Thân thảo	Cành non, lá
62	Hồng	<i>Diospyros kaki</i> Thunb.	Thân gỗ	Hoa
63	Húng chanh	<i>Plectranthus amboinicus</i> (Lour.) Spreng	Thân thảo	Cành non, lá
64	Húng quế	<i>Ocimum basilicum</i> L. var. <i>basilicum</i> Benth.	Thân thảo	Cành non, lá
65	Hương lâu	<i>Dianella ensifolia</i> (L.) DC.	Thân thảo	Cành non, lá
66	Hương nhu tía	<i>Ocimum tenuiflorum</i> L.	Thân gỗ	Cành non, lá
67	Huyết giác	<i>Dracaena cambodiana</i> Pierre ex Gagnep	Thân bụi	Cả cây
68	Hy thiêm	<i>Siegesbeckia orientalis</i> L.	Thân thảo	Cả cây
69	Ích mẫu	<i>Leonurus heterophyllus</i> Sweet	Thân thảo	Cả cây
70	Ké đầu ngựa (quả nhỏ)	<i>Xanthium strumarium</i> L.	Thân thảo	Quả
71	Khổ qua lá nhỏ	<i>Momordica charantia</i> L.	Thân leo	Quả
72	Khổ sâm bắc bộ	<i>Croton tongensis</i> Gagnep.	Thân gỗ	Rễ
73	Khúc khắc	<i>Heterosmilax gaudichaudiana</i> (Kunth) Maxim.	Thân leo	Rễ
74	Kim cang nhiều tán	<i>Smilax elegantissima</i> Gagnep.	Thân bụi	Rễ
75	Kim ngân	<i>Lonicera japonica</i> Thunb.	Thân leo	Cả cây
76	Kim tiền thảo	<i>Desmodium styracifolium</i> (Osbeck) Merr.	Thân thảo	Cả cây
77	Kinh giới	<i>Elsholtzia ciliata</i> (Thunb.) Hyland.	Thân thảo	Cành non, lá
78	Lá lốt	<i>Piper lolot</i> DC.	Thân thảo	Cành non, lá
79	Lạc tiên	<i>Passiflora foetida</i> L	Thân leo	Cả cây
80	Lầu	<i>Psychotria rubra</i> (Lour) Poir.	Thân gỗ	Rễ
81	Lô hội	<i>Aloe vera</i> (L.) Burm.f.	Thân thảo	Lá
82	Lộc mại	<i>Mercurialis leiocarpa</i> Sieb. & Zucc	Thân thảo	Lá
83	Lỗi tiền	<i>Stephania longa</i> Lour.	Thân gỗ	Cả cây
84	Long não	<i>Cinnamomum camphora</i> (L.) J.Presl	Thân gỗ	Cả cây
85	Lức (sài nam)	<i>Pluchea pteropoda</i> Hemsl.	Thân bụi	Rễ
86	Lược vàng	<i>Callisia fragrans</i> (Lindl.) Woodson	Thân thảo	Lá
87	Mạ mần	<i>Aganope balansae</i> (Gagnep.) L.K.Phan	Thân thảo	Thân, rễ
88	Mắc mật	<i>Clausena sanki</i> (Perr.) Molino	Thân thảo	Cành non, lá
89	Mạn kinh từ	<i>Vitex trifolia</i> L.	Thân thảo	Quả
90	Mật gấu	<i>Vernonia amygdalina</i> Delile	Thân thảo	Cả cây
91	Sâm đại hành	<i>Eleutherine bulbosa</i> (Mill.) Urb.	Thân thảo	Củ
92	Mò hoa trắng	<i>Clerodendrum palmatilobatum</i> P.Dop	Thân thảo	Rễ
93	Mỏ quạ	<i>Maclura cochinchinensis</i> (Lour.) Corn	Thân gỗ	Rễ

94	Mơ tam thể	<i>Paederia lanuginosa</i> Wall.	Thân leo	Cành non, lá
95	Móc điều	<i>Biancaea decapetala</i> (Roth) O.Deg.	Thân gỗ	Cả cây
96	Mua rừng	<i>Blastus cochinchinensis</i> Lour.	Thân gỗ	Cả cây
97	Mức hoa trắng	<i>Holarrhena pubescens</i> Wall. ex G.Don	Thân gỗ	Hạt
98	Muồng lá khê	<i>Senna occidentalis</i> (L.) Link	Thân gỗ	Cả cây
99	Náng hoa đỏ	<i>Crinum amabile</i> Donn ex Ker Gawl.	Thân thảo	Cành non, lá
100	Ngải cứu	<i>Artemisia vulgaris</i> L.	Thân thảo	Cành non, lá
101	Nghệ Đắc Lắc	<i>Curcuma longa</i> L.	Thân thảo	Củ
102	Nghệ Ngọc Lặc		Thân thảo	Củ
103	Nghệ ong		Thân thảo	Củ
104	Nghệ vàng Hưng Yên		Thân thảo	Củ
105	Nghệ vàng TH		Thân thảo	Củ
106	Nghệ đen (Nga truyệt)	<i>Curcuma zedoaria</i> (Berg) Roscoe.	Thân thảo	Củ
107	Nghệ trắng	<i>Curcuma aromatica</i> Salisb.	Thân thảo	Củ
108	Ngọc nữ biên	<i>Volkameria inermis</i> L.	Thân thảo	Cành non, lá
109	Ngũ gia bì chân chim	<i>Schefflera heptaphylla</i> (L.) Frodin.	Thân gỗ	Cả cây
110	Ngũ gia bì gai	<i>Eleutherococcus trifolius</i> (L.) S.Y.Hu	Thân thảo	Cả cây
111	Ngũ sắc	<i>Ageratum conyzoides</i> L.	Thân thảo	Cành non, lá
112	Nguyệt quế	<i>Murraya paniculata</i> (L.) Jack.	Thân gỗ	Rễ
113	Nhân trần	<i>Adenosma caeruleum</i> R. Br.	Thân thảo	Cành non, lá
114	Nhàu	<i>Morinda citrifolia</i> L.	Thân gỗ	Rễ
115	Nhọ nôi	<i>Eclipta prostrata</i> L.	Thân thảo	Cả cây
116	Nhội	<i>Bischofia javanica</i> Blume	Thân gỗ	Cành non, lá
117	Nhót	<i>Elaeagnus latifolia</i> L.	Thân gỗ	Quả
118	Phật thủ	<i>Citrus medica</i> var. <i>sarcodactylus</i> (Sieb.) Swingle	Thân gỗ	Quả
119	Phù dung	<i>Hibiscus mutabilis</i> L.	Thân gỗ	Cành non, lá
120	Quýt hồng bì	<i>Clausena lansium</i> (Lour.) Skeels	Thân gỗ	hạt
121	Quýt rừng	<i>Atalantia guillauminii</i> Swingle	Thân gỗ	hạt
122	Rau đắng biển	<i>Bacopa monnieri</i> (L.) Wettst.	Thân thảo	Cả cây
123	Rau đắng đất	<i>Polygonum aviculare</i> L.	Thân thảo	Cả cây
124	Râu hùm hoa tía	<i>Tacca chantrieri</i> Andre	Thân thảo	Cả cây
125	Râu mèo	<i>Orthosiphon spiralis</i> (Lour.) Merr.	Thân thảo	Cả cây
126	Rau ngót Nhật	<i>Dicliptera chinensis</i> (L.) Ness	Thân gỗ	Cành non, lá
127	Ráy gai	<i>Lasia spinosa</i> (L.) Thwaites	Thân thảo	rễ
128	Ráy xanh	<i>Alocasia macrorrhizos</i> (L.) G. Don	Thân thảo	rễ
129	Riềng	<i>Alpinia officinarum</i> Hance	Thân thảo	Củ
130	Riềng gió	<i>Alpinia chinensis</i> (Koenig in Retz.) Rosc.	Thân thảo	Củ
131	Riềng rừng	<i>Alpinia conchigera</i> Griff.	Thân thảo	Củ
132	Sa chi	<i>Plukenetia volubilis</i> L.	Thân gỗ	Hạt
133	Sả java	<i>Cymbopogon winterianus</i> Jowitt ex Bor Jowitt ex Bor	Thân thảo	Cả cây
134	Sa nhân tím	<i>Amomum longiligulare</i> T. L.Wu.	Thân thảo	Củ

135	Sa nhân trắng	<i>Amomum villosum</i> Lour.	Thân thảo	Củ
136	Sả Sri Lanka	<i>Cymbopogon nardus</i> (L.) Rendle	Thân thảo	Cỏ cây
137	Sài đất	<i>Wedelia calendulacea</i> Less.	Thân thảo	Cỏ cây
138	Sâm báo	<i>Abelmoschus sagittifolius</i> (Kurz) Merr.	Thân thảo	Củ
139	Sâm đất	<i>Talinum fruticosum</i> (L.) Juss.	Thân thảo	Cành non, lá
140	Sắn dây	<i>Pueraria montana</i> var. <i>chinensis</i> (Ohwi) Sanjappa & Pradeep	Thân leo	Củ
141	Sắn thuyền	<i>Syzygium polyanthum</i> (Wight) Walp.	Thân gỗ	Vỏ
142	Sầu đâu cứt chuột	<i>Brucea javanica</i> (L.) Merr.	Thân thảo	Quả
143	Sim	<i>Rhodomyrtus tomentosa</i> (Aiton) Hassk.	Thân gỗ	quả
144	Sinh địa/Địa hoàng	<i>Rehmannia glutinosa</i> (Gaertn.) Libosch. ex Steud.	Thân thảo	Củ
145	Sử quân tử	<i>Combretum indicum</i> (L.) DeFilipps	Thân gỗ	Hạt
146	Sừng trâu	<i>Strophanthus caudatus</i> (Burm.f.) Kurz	Thân bụi	Cành non, lá
147	Tai tượng đuôi chồn	<i>Acalypha hispida</i> Burm.f.	Thân bụi	Cỏ cây
148	Tầm bóp	<i>Physalis angulata</i> L.	Thân thảo	Cỏ cây
149	Thanh hao hoa vàng	<i>Artemisia annua</i> L.	Thân thảo	Cỏ cây
150	Thảo quyết minh	<i>Senna tora</i> (L.) Roxb.	Thân thảo	Cành non, lá
151	Thầu dầu tía	<i>Ricinus communis</i> L.	Thân gỗ	Cỏ cây
152	Thiên đầu thống	<i>Cordia dichotoma</i> Forst. f.	Thân gỗ	Cỏ cây
153	Thiên lý	<i>Telosma cordata</i> (Burm.f.) Merr.	Thân leo	Hoa
154	Thồm lồm đuôi tôm	<i>Polygonum chinense</i> L.	Thân thảo	Cỏ cây
155	Thông thiên	<i>Cascabela thevetia</i> (L.) Lippold	Thân gỗ	Cỏ cây
156	Thuốc dầu	<i>Euphorbia tithimaloides</i> L.	Thân thảo	Cành non, lá
157	Tô mộc	<i>Caesalpinia sappan</i> L.	Thân gỗ	Gỗ thân
158	Trâm (Gió bầu)	<i>Aquilaria crassna</i> Pierre ex Lecomte	Thân gỗ	Cành non, lá
159	Trạng nguyên lá to	<i>Euphorbia pulcherrima</i> Willd. ex Klotzsch	Thân bụi	Cành non, lá
160	Trình nữ hoàng cung	<i>Crinum latifolium</i> L.	Thân thảo	Lá
161	Vối	<i>Syzygium nervosum</i> DC.	Thân gỗ	Cành non, lá
162	Vông nem	<i>Erythrina variegata</i> L.	Thân gỗ	Vỏ
163	Vương tùng	<i>Murraya glabra</i> Guill.	Thân gỗ	Cành non, lá
164	Xạ đen	<i>Ehretia asperula</i> Zoll et Mor.	Thân gỗ	Cành non, lá
165	Xích đồng nam	<i>Clerodendrum japonicum</i> (Thunb.) Sweet	Thân gỗ	Cỏ cây
166	Xương cá	<i>Achillea wilsoniana</i> (Heimerl) Hand.-Mazz.	Thân thảo	Cành non, lá
167	Xương sông	<i>Blumea lanceolaria</i> (Roxb.) Druce	Thân thảo	Cành non, lá
168	Xuyên tâm liên	<i>Andrographis paniculata</i> (Burm.f.) Nees	Thân thảo	Cành non, lá
169	Ý dĩ	<i>Coix lachryma - jobi</i> L.	Thân thảo	Hạt

Như vậy với 169 nguồn gen hiện đang bảo tồn và lưu giữ tại Trung tâm nghiên cứu Dược liệu Bắc Trung Bộ không chỉ đa dạng về thành phần loài, dạng sống mà còn đa dạng về bộ phận sử dụng làm thuốc. Trên cơ sở đó tạo tiền đề quan trọng trong các nghiên cứu cơ bản về cây thuốc sau này.

3.2. Thành phần loài cây dược liệu đã và đang lưu giữ tại vườn cây thuốc Thanh Hóa

Vườn lưu giữ và bảo tồn nguồn gen cây dược liệu tại Thanh Hóa được xây dựng với mục tiêu lưu giữ và bảo tồn các nguồn gen cây dược liệu không những đặc trưng cho Thanh

Hóa mà còn đặc trưng cho cả khu vực Bắc Trung Bộ. Với 169 nguồn gen cây thuốc phân bố không đồng đều giữa các ngành thực vật. Kết quả chi tiết được trình bày ở bảng 2.

Bảng 2. Phân loại các nguồn gen cây dược liệu theo ngành thực vật

STT	Ngành thực vật	Họ		Chi		Loài	
		SL	%	SL	%	SL	%
1	Ngành thông đất (Lycopodiophyta)	0	0	0	0	0	0
2	Ngành Dương xỉ (Polypodiophyta)	0	0	0	0	0	0
3	Ngành hạt trần (Pynophyta)	0	0	0	0	0	0
4	Ngành hạt kín (Magnoliophyta)	132		125		169	
4.1	Lớp một lá mầm	30	23	27	22	35	21%
4.2	Lớp hai lá mầm	102	77	98	78	135	79%
Tổng		132	100%	125	100%	169	100%

Từ bảng 2 cho thấy, với 169 nguồn gen cây dược liệu có tại vườn cây thuốc Thanh Hóa tập trung chủ yếu ở ngành hạt kín (Magnoliophyta), tuy nhiên phân bố không đều ở các lớp trong ngành. Lớp hai lá mầm theo nghiên cứu có 135 nguồn gen cây thuốc chiếm 79%, lớp một lá mầm với 35 nguồn gen chiếm 21%.

Đa dạng về dạng sống

Nhóm cây dược liệu tại vườn lưu giữ và bảo tồn cây thuốc Thanh Hóa lớn nhất là các cây thân cỏ/thảo (45%), tập trung ở các họ Gừng (Zingiberaceae), họ Rau răm (Polygonaceae), họ Thài lải (Commelinaceae), họ Cúc (Asteraceae). Sau đó đến nhóm thân gỗ (36%) và thân bụi (7,7%), tập trung trong các họ Trúc đào (Apocynaceae), họ Thầu dầu (Euphorbiaceae), họ Dâu tằm (Moraceae), họ cỏ roi ngựa (Verbenaceae), họ Cà phê (Rubiaceae),... Cây dược liệu có dạng sống là dây leo thân thảo chiếm tỷ lệ không nhiều (bảng 3).

Bảng 3. Đa dạng về dạng sống của nguồn gen cây thuốc tại vườn cây thuốc Thanh Hóa

STT	Dạng sống	Số lượng nguồn gen	Tỷ lệ (%)
1	Thân cỏ/thảo	76	45
2	Thân gỗ	62	36
3	Thân bụi	13	7,7
4	Dây leo	18	11,3
5	Cây ký sinh	0	0

Đa dạng về bộ phận sử dụng

Trong các cây dược liệu có nhiều bộ phận dùng làm thuốc như: hoa, lá, thân, rễ, củ. Có loài cây chỉ sử dụng được một bộ phận, có loài nhiều hơn, thậm chí có loài còn sử dụng được cả cây (bảng 4). Lá là bộ phận sử dụng nhiều nhất với 61 nguồn gen, đây là bộ phận dễ thu hái với nhiều cách sử dụng khác nhau (có thể nhai, nuốt, đắp, đun nước...). Thân, vỏ và cả cây cũng được sử dụng nhiều với những bộ phận này

cách sử dụng thường cầu kỳ hơn (đun nước uống, sao, sắc, nghiền, giã...). Điều này cho thấy thực vật làm thuốc ở vườn cây thuốc Trung tâm nghiên cứu dược liệu Bắc Trung Bộ rất đa dạng về bộ phận sử dụng. Nhưng cũng chính điều này lại là một khó khăn cho việc duy trì và phát triển nguồn thực vật làm thuốc, bởi khi có sự khai thác nhiều bộ phận trên cùng một cây sẽ gây ảnh hưởng lớn đến sinh trưởng và phát triển của loài.

Bảng 4. Đa dạng về bộ phận sử dụng của nguồn gen cây thuốc tại vườn cây thuốc Thanh Hóa

TT	Bộ phận sử dụng làm thuốc	Số nguồn gen	Tỷ lệ (%)
1	Cả cây	41	24,3
2	Cành non, lá	57	33,7
3	Củ	26	15,4
4	Vỏ	4	2,3
5	Hạt	8	4,7
6	Hoa	5	2,9
8	Rễ	19	11,2
9	Quả	9	5,5

3.3. Một số giải pháp nâng cao công tác bảo tồn và lưu giữ nguồn gen cây dược liệu

Trước tình hình khai thác và sử dụng không hợp lý nguồn tài nguyên dược liệu hiện nay thì công tác bảo tồn và lưu giữ nguồn gen cây thuốc là một trong những giải pháp trọng tâm và then chốt. Từ những kết quả đã đạt được trong công tác bảo tồn tại vườn cây thuốc Trung tâm nghiên cứu dược liệu Bắc Trung Bộ, nhóm nghiên cứu xin đưa ra một số giải pháp:

Phối hợp đồng bộ các giải pháp ứng dụng khoa học và công nghệ hiện đại kết hợp hài hòa với tri thức truyền thống trong bảo tồn và sử dụng bền vững nguồn gen; Bảo vệ với sử dụng bền vững nguồn gen góp phần bảo tồn đa dạng sinh học và bảo vệ thiên nhiên, môi trường được thực hiện trên cơ sở mạng lưới quỹ gen thống nhất toàn quốc; Bảo tồn và lưu giữ an toàn các nguồn gen hiện có, khai thác sử dụng bền vững, có hiệu quả nguồn gen động vật, thực vật và vi sinh vật.

Đánh giá, xác định giá trị nguồn gen, mức độ đe dọa tới các giống, loài bản địa đặc hữu, quý hiếm hiện có và mới được thu thập. Đề xuất phương án bảo tồn hiệu quả nguồn gen: Xác định và giới thiệu được những nguồn gen đặc hữu, giá trị kinh tế cao vào sản xuất và đời sống; Tư liệu hóa nguồn gen, xây dựng hệ thống sơ sở dữ liệu, thông tin về nguồn gen trên địa bàn tỉnh, phục vụ quản lý nhà nước và nghiên cứu khoa học, trao đổi thông tin với mạng lưới quỹ gen quốc gia.

4. KẾT LUẬN

Tại vườn bảo tồn và lưu giữ cây thuốc Thanh Hóa hiện đang bảo tồn và lưu giữ 169 nguồn gen phân bố không đồng đều ở các ngành và tập trung chủ yếu ở ngành hạt kín.

Các nguồn gen cây dược liệu tại vườn bảo tồn cây thuốc Thanh Hóa đa dạng về dạng sống: thân thảo 76 nguồn gen chiếm 45%, thân gỗ 62 nguồn gen chiếm 36%, các dạng thân khác như thân bụi, thân leo chiếm số lượng ít.

Trong các bộ phận được sử dụng làm thuốc thì cành non và lá được sử dụng nhiều nhất với 57 nguồn gen, tiếp theo đó là sử dụng cả cây, củ và rễ cây với số lượng nguồn gen lần lượt là 41, 26 và 19 nguồn gen. Các bộ phận khác như hoa, quả, hạt chiếm tỷ lệ không đáng kể.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Tiến Bân (Chủ biên) (2007), Sách Đỏ Việt Nam, *phần II - Thực vật*, Nxb. Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, Hà Nội.
- [2] Nguyễn Tập (2006), Danh lục Đỏ cây thuốc Việt Nam, *Tạp chí Dược liệu*, tập 11, số 3.
- [3] Viện Dược liệu (2017, 2018, 2019), *Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ Bảo tồn nguồn gen và giống cây thuốc* (Tài liệu lưu hành nội bộ).
- [4] Viện Dược liệu (2016), *Danh lục cây thuốc Việt Nam*, Nxb. Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội.
- [5] Viện Dược liệu (2013), *Kỹ thuật trồng cây thuốc*, Nxb. Nông nghiệp, Hà Nội.

SITUATION OF MEDICAL MATERIAL DEVELOPMENT AND CONSERVATION OF GENE RESOURCES OF MEDICINAL PLANTS IN THANH HOA PROVINCE

Nguyen Trong Chung, Le Hung Tien, Pham Van Nam, Dao Van Chau

ABSTRACT

Biodiversity conservation is one of the urgent needs, not only in Vietnam but also of the whole world. So far, Vietnam has investigated and recorded 5117 species of plants with medicinal value. However, in recent years, the situation of rampant exploitation and the lack of awareness among a part of people have made medicinal resources increasingly exhausted, and some species are in danger of extinction. Thanh Hoa medicinal plant preservation and conservation garden is currently storing and conserving 169 genetic resources, mainly located in the angiosperm subclass, with a variety of medicinal plant parts and life forms. store and preserve typical medicinal plants of the North Central region.

Keywords: Conservation of genetic resources, medicinal plants, medicinal herbs.

* Ngày nộp bài: 7/3/2022; Ngày gửi phản biện: 17/3/2022; Ngày duyệt đăng: 15/12/2022